Tuần Báo Vô Vi

24 tháng 5 năm 2020 | **Số 500**

Email: tuanbaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám

Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt "*Mục Bé Tám*":

1) *Muốn biết được phần hồn tiến hóa thì phải làm sao?*
2) *Nhơn duyên hội tụ bằng cách nào?*
3) *Muốn trụ tâm thì phải làm sao?*
4) *Sức ép nguyên khí Trời Đất do đâu hình thành?*
5) *Trên đường phần hồn về quê thì phải chịu vất vả tại sao?*
6) *Cương quyết tu tiến có hữu ích gì không?*
7) *Thành tâm tu tiến có hữu ích gì không?*

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÔ VI. All rights reserved.

Montréal, 04-07-2002 10 : 20 AM

1) Hỏi: *Muốn biết được phần hồn tiến hóa thì phải làm sao?*

Đáp: Thưa muốn biết phần hồn tiến hóa thì phải nhập định thì mới thấy rõ phần hồn hoạt động.

Kệ :

Phần hồn tiến hóa cõi khí công
Thăng hoa rõ rệt tự phân tòng
Đường đời như đạo không còn mong
Tự đạt quân bình tiến một lòng.

Montréal, 05-07-2002 9 : 45 AM

2) Hỏi: *Nhơn duyên hội tụ bằng cách nào?*

Đáp: Thưa nhơn duyên hội tụ từ cơ hội một.

Kệ :

Duyên lành đưa đến duyên tình hợp
Các giới phân minh chuyển các ngành
Xây dựng bền lâu triển các ngành
Chơn tình hội họp chuyển thông hành.

Toronto, 06-07-2002 1 : 44 AM

3) Hỏi: *Muốn trụ tâm thì phải làm sao?*

Đáp: Thưa muốn trụ tâm thì phải soi hồn đứng đắn.

Kệ :

Trụ tâm giữa chơn mày trụ định
Sáng suốt chơn tâm tự phát minh
Khai triển mâu ni chuyển pháp trình
Hành thông tự thức rõ chơn tình.

Montréal, 07-07-2002 8 : 55 AM

4) Hỏi: *Sức ép nguyên khí Trời Đất do đâu hình thành?*

Đáp: Thưa sức ép nguyên khí của Trời Đất do sự tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất hình thành.

Kệ :

Quy nguyên thức giác tự hình thành
Cải tiến tâm linh có dịp may
Đại tạo chơn hành duyên đạt thức
Thành tâm hướng thượng tự hành xuyên.

Montréal, 08-07-2002 3 : 20 AM

5) Hỏi: *Trên đường phần hồn về quê thì phải chịu vất vả tại sao?*

Đáp: Thưa trên đường phần hồn về quê thì phải chịu vất vả căn cứ theo luật nhân quả mà tiến tới.

Kệ :

Đến đi cũng phải tự xa rời
Có có không không khắp các nơi
Học hỏi không ngừng tự tránh rời
Quy nguyên thiền giác tự phân lời.

Montréal, 09-07-2002 7 : 50 AM

6) Hỏi: *Cương quyết tu tiến có hữu ích gì không?*

Đáp: Thưa dứt khoát tu tiến rất hữu ích cho tâm lẫn thân.

Kệ :

Dứt khoát tu tiến dễ đạt duyên
Thành tâm tu tiến chẳng gieo phiền
Dở hay cũng tiến tùy duyên độ
Tỉnh trí an tâm tự giải phiền.

Montréal, 10-07-2002 2 : 18 AM

7) Hỏi: *Thành tâm tu tiến có hữu ích gì không?*

Đáp: Thưa thành tâm tu tiến sẽ có nhiều cơ hội hơn.

Kệ :

Thành tâm tu tiến nhiều cơ hội
Thức giác bình tâm chẳng tự thôi
Chuyển biến không ngừng duyên tự thức
Bình tâm tu tiến tự hành thôi.

PHỤ ÁI MẪU ÁI

Phụ Ái 1 *(tiếp theo)*

…

Hỏi: Con đường đó xa hay là gần? Con đường ra đi và con đường lầm lạc cũng chẳng là bao xa. Nó chỉ có trược và thanh mà thôi. Trược là nó quên hẳn đường về vì sự ham vui động loạn. Cư trần nhiễm trần. Mỗi ngày, mỗi gia tăng sự động loạn. Chính bản thân nó đã tạo ra cho nó quên về.

Chồng chất làm sao nhớ đường về được? Động loạn làm sao hưởng được sự thanh tịnh? Chúng ta tu trong một phương pháp tự giải. Giải tất cả những sự trược ô từ bộ đầu đến chân. Ngũ tạng đều khai thông trong bình thản hòa tan với tất cả thì ngày về sẽ trong thanh tịnh mà thôi! Khi chúng ta đạt được thanh tịnh rồi là chúng ta về đến nơi. Cho nên phải bình tâm để tu, sửa, giải cho đâu đó có trật tự thì đi về đến nơi chứ không còn chậm trễ nữa. Chậm trễ là vun bồi, thu thập trước khi nhập tâm. Luận sai, xét sai, làm sai, luôn luôn khó tiến giải.

Tình thương của người Cha đối với con luôn luôn điềm đạm, hòa nhẹ, kiên trì, chờ đợi ở trong sự xây dựng của một niềm tin vô tận, chan hòa cả càn khôn vũ trụ. Cân nhắc mọi sự tiến hóa của con để dìu con đến nơi bến giác. Nhiệm vụ của một người Cha mới biết thương con trong chánh giác. Chẳng có ai biết thương con bằng người Cha. Nhưng mà tại thế gian luôn đặt để một bài học phản lại tình thương đó. Cho nó vun bồi cái tự ái của nó rồi mang phải tội bất hiếu. Làm phật lòng người Cha là người con bất hiếu. Sự bất hiếu đó tạo cách biệt giữa Cha và con nên định luật của càn khôn vũ trụ phải cho nó luân hồi để sửa tiến. Sự hiếu thảo của con đối với Cha được phát triển theo định luật công bằng của càn khôn vũ trụ trong thanh thản, êm ả chứ không bồng bột, luận xét như tâm phàm.

Người tu phải hiểu rõ ràng rằng lúc nào chúng ta cũng tạo tội, cũng sai lầm. Tưởng rằng kiến thức là sâu rộng nhưng vẫn chưa đủ ngược lại là quên cái vốn tâm linh vô cùng của mình. Đó là sự kiên trì thức giác sẵn có, luôn cần được cải tiến. Con người chưa thoát tục, khó hiểu được sự sai lầm của nó đã tạo ra cho nó. Người cố gắng hành trì tu luyện mới thấy rõ được sự sai lầm của mình đã tạo nên ăn năn, hối cải và ôn tồn giữ lấy lễ nghi đối với Đấng Cha Lành. Cha đời cũng như cha đạo, phải kiên tâm, kính mến, thương yêu tìm hiểu người để hòa tan, tiến hóa đến vô cùng. Không có gì có thể lay chuyển chơn tâm của tình thương giữa cha và con. Sự cao quý đó đời đời bất diệt.

Chúng ta càng tu, càng thấy rõ sự bất hiếu mà tưởng lầm là ta đã trọn hiếu. Con người bất hiếu là vô căn. Vô căn thì làm sao phát triển? Cây không rễ làm sao phát triển, làm sao tranh thủ với thời gian cấp bách được. Phải có nguồn cội mới được. Không nên chối bỏ nguồn cội. Khi chúng ta nhận xét có nguồn cội thì chúng ta mới thấy rõ ta là bất hiếu. Tự che lấp sự sáng suốt của mình bằng đôi môi, ta luôn muốn tìm sự sáng suốt thì làm sao được? Chúng ta nên sớm hòa tan trong tình thương sẵn có của người Cha Lành thì mới hưởng được cái cảnh thương yêu vô tận đời đời.

Bản chất con người ở thế gian bị che lấp bởi trần trược. Cư trần nhiễm trần, hiếu thảo bất minh, thì làm sao tiến hóa nổi! Chúng ta có thể ray rứt tâm hồn vì thiếu sáng suốt. Chúng ta nên mượn pháp tu để giải những sai lầm và phải cương quyết hành trì. Đời cũng như đạo, một lòng một dạ, không lay chuyển, kiên tâm hành trì trong chu trình tiến hóa mới mong sớm đạt được chơn lý.

Thế gian đau khổ. Thế gian eo hẹp. Thế gian chôn lấp tất cả những tình thương chân chánh, nhưng mà người phàm mắt thịt cho đó là đủ. Làm sao đủ? Làm sao tả hết được chơn lý mà đủ? Chỉ tạo yếu hèn, quên căn bản. Xem cảnh thì thấy người, xem cảnh vật thì thấy sự thành bại của con người, nên bình tâm tu luyện mới thấy rõ sự sai của chính mình.

Vong bổn, không biết căn bản. Đau khổ, trần trược, ma quỷ là vong bổn. Chúng ta có pháp tu để hướng về phần hồn. Hiểu lấy sự căn bản thương yêu, mong vá lại sự đổ vỡ từ đời qua đạo. Phụ tình thương của phụ ái là một tội đáng tội nhất trong càn khôn vũ trụ. Mau mau ăn năn hối cải, hướng về tình thương sẵn có để tâm linh được ổn định, hoằng dương chơn pháp, mới sớm thấu triệt chơn lý.

Người tu càng phải sống trong sự nghiêm khắc, khắt khe. Tự cảnh cáo với mình. Tự sửa mình liên tục. Ý thức rõ sự sai lầm trong kiến thức ngu muội. Tưởng lầm là mình sáng suốt, vì lẽ đó mất cả thanh tịnh.

Khi chúng ta hiểu được rồi thì tình thương của người cha sẽ chan hòa trong ta. Tình thương của Đấng Cha Lành đã ôm ấp từ nghìn đời chuyển luân mãi mãi trong chúng ta. Đó là tình cha con đời đời thiêng liêng bất diệt. Những bài học quanh co, quý báu đã từng nhắc nhở tâm hồn của chúng ta gợi lại tình yêu thương giữa cha và con.

Bài học giữa vợ chồng, con cái, gia đình tựu tan là một cơ hội giúp ta ý thức, thức giác thực tập để hồi tưởng đến Đấng Cha Lành. Nhiều gia đình tận tụy vì con. Nhiều ông cha ở thế gian đã vì con rất nhiều nhưng vẫn bị con phản lại, bị đối xử một cách tàn tệ. Tại sao? Để cho Người thức giác là Người đã đi trong sai lầm, quên nguồn cội, quên Đấng Cha Lành đời đời nên được xuống thế gian để học và thức giác, hầu sớm trở về với nguồn cội thương yêu. Mỗi sự việc đều là bài toán dìu dắt từ li từ tí của Đấng Đại Từ Bi Cha Trời, cho mỗi người có cơ hội quay trở về với Người.

Đã làm một người cha tại thế gian thì dễ thông cảm, dễ thấu đáo tình thương căn bản của Đấng Cha Trời, sẽ tự hiểu lấy sự sai lầm, ăn năn hối cải để lo tu luyện, để sớm thức giác trở về nguồn cội. Mê trần trược. Mê thế gian. Quên nguồn cội. Đó là đáng tội. Các bạn cố gắng tu, rồi các bạn sẽ thấy rõ nhiều hơn, chính ta sai chứ chẳng có ai sai. Sửa mình để mong có ngày hội ngộ đời đời, vinh quang, tránh tái diễn những sự lầm than, yếu hèn. Thực hiện bi, trí, dũng để trở về nguồn cội thương yêu.

Cảm ơn các bạn.

Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên

Thư Từ Lai Vãng

Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gởi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý ..... Những lá thư gói ghém tâm tình thắm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỞI THẦY

P, ngày 27/10/2000

Kính thưa Thầy,

Con tên là HTC, 59 tuổi, chồng chết, có 4 đứa con trai đều lớn hết. Đứa út hiện đang ở chung nhà với con từ nhỏ đến nay được 31 tuổi, rất hiền hòa, không chịu có vợ, được gặp Thầy hai lần, tại Đại Hội Las Vegas và Khóa Sống Chung ở Thonon-les-Bains.

Cháu bị cái vết thẹo từ khi mới sanh, mới đầu bằng đầu mút đỏ như son. Bác sĩ bảo không sao, dần dà theo năm tháng lớn to dần, tuy vậy mà nó cũng không hành, đầu óc cũng minh mẫn. Con trai lớn, muốn làm đẹp nên có đi bệnh viện giải phẫu thay da, nhưng bị nhiễm trùng làm độc, phải mổ 3 lần trong vòng 50 ngày, tưởng chết rồi, thanh niên mà như ông già, chống gậy. Vì lòng thương con, những lúc xe đưa vào phòng mổ con tập trung bộ đầu hướng tâm về Thầy, con rất bình an. Thật là một phép lạ, đó là niềm tin mãnh liệt con dũng mãnh tu hành nhiều hơn. Con cảm tạ ơn Thầy rất nhiều, đã cứu gia đình con từ mấy chục năm nay qua cơn khổ nạn cực kỳ gian nan. Hiện con đang sống vui với Pháp tự hành.

Thưa Thầy, cháu đã bình phục trở lại bình thường, con kính thỉnh ý Thầy có cách nào để chữa cho vết thẹo không lan rộng ra thêm. Kính mong Thầy chỉ dạy vì lòng cháu mang mặc cảm nên cứ lo nghĩ hoài không yên.

Cuối thư, con xin cảm tạ ơn Thầy rất nhiều và chúc Thầy thật vui tươi và sức khỏe thật dồi dào. Con kính lời thăm Bà Tám được an khang vui vẻ.

Kính thư,
Con,
H T C

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

A C, ngày 4/12/2000

T C,

Thầy vui nhận được thơ con đề ngày 29/10/2000, được biết tự tu tự sửa hướng tâm về Trời Phật mà tự tu. Còn bớt của cháu sanh tự nhiên như vậy, không nên mổ. Vì một lần mổ thì sẽ chích thuốc mê làm cho thần kinh bộ óc tê liệt, cháu sẽ hành động chậm chạp hơn.

Con nên khuyên cháu co lưỡi răng kề răng, dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật, hướng về Không, xây dựng cho phần hồn tốt tươi trong tự nhiên và hồn nhiên, còn hơn mổ xẻ. Mọi việc trên đời này là Không, nếu cháu bằng lòng xây dựng cho phần hồn thì tương lai sẽ được thanh nhẹ. Hồn vui mới thật là vui. Ngược lại, sửa cho bề ngoài đẹp mà tâm không vui cũng chẳng ích chi. Không nên nghĩ về cái bớt Trời sanh, cháu mới có cơ hội tự sửa. Nguyên lý Trời Đất đã hình thành, có Trời có Đất có Đạo là an vui. Hành pháp, phần hồn sẽ sống vui trong tự nhiên và hồn nhiên. Mọi việc trên đời này là Không. Cháu không nên lo nghĩ vô ích, vui sống gần mẹ hiền và tự tu, thì một kiếp người sẽ được bình an.

Chúc con và cháu vui tiến.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên

Washington D.C., ngày 26 tháng 4 năm 1982

TỪ THƯỢNG ĐẾ MÀ CÓ,
HÒA TAN VỚI THƯỢNG ĐẾ MÀ TỰU
(tiếp theo)

Xem đời thích cảnh là sai
Xét trong tăm tối ngày ngày dựng xây
Biết mình vô tận đổi thay
Tiến lên tự tiến vui vầy cảm giao
Vượt qua muôn sắc muôn màu
Lấy không làm đích đối đầu thiên cơ
Tâm khai phát triển từ giờ
Chẳng còn mê chấp bơ vơ chẳng còn
Tâm minh chẳng có hao mòn
Học rồi quy hội vẫn còn trơ trơ
Dẹp tan cảnh tạm giấc mơ
Quy hồn quy vía quy giờ đạt thông
Trở về nguồn cội góp công
Cha lành đang đợi một lòng về quê
Hành trình gian khổ chớ chê
Cha ban tình đạo phá mê tình đời
Thực hành tự giác tự rời
Thương yêu đời đạo mở lời cảm giao
Từ trong giây phút thấp cao
Nơi nào cũng giác cũng trao đổi tình
Biết đời biết đạo phân minh
Tình thương đạo đức chơn tình ban khai
Biết mình mới rõ thực tài
Biết tâm xây dựng rõ oai Cha Trời

(còn tiếp)

Lương Sĩ Hằng – Vi Kiên

CHUYỆN TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (JÃKATA)
Tập I

Dịch Giả *Tỳ Kheo Thích Minh Châu*

CHƯƠNG I
4.02 PHẨM GIỚI

16. CHUYỆN CON NAI CÓ BA CỬ CHỈ (Tiền Thân Tipallatthamiga)

Nai với ba cử chỉ...,

***C**âu chuyện này, khi ở tại tịnh xá Badarika ở Kosambi, bậc Đạo Sư đã kể về Trưởng lão Rahula (La-hầu-la) ham học các học giới. Một thời, bậc Đạo Sư trú ở điện Aggalava, gần thành Alavi, nhiều nữ cư sĩ và Tỳ kheo ni thường đến tịnh xá để nghe pháp. Thuyết pháp được tổ chức ban ngày. Nhưng sau một thời gian, các cư sĩ và các Tỳ kheo ni không đi nữa, chỉ có Tỳ kheo và nam cư sĩ. Từ đấy, thuyết pháp được tổ chức ban đêm.*

Sau buổi thuyết pháp, các Tỳ kheo trưởng lão đi về chỗ ở của mình, còn các tu sĩ trẻ nằm tại phòng giảng với các nam giới. Khi họ ngủ, một số nằm ngáy khò khò và nghiến răng. Một số chỉ nằm một lát rồi dậy, nhìn thấy sự kiện không thích đáng ấy, và báo cáo lên Thế Tôn. Thế Tôn chế ra học giới như sau:

- Tỳ kheo nào nằm ngủ với người chưa thọ Đại giới là phạm tội Pacittiya (Ba-dật-đề: tội phải thú nhận trước Tăng chúng)

Rồi Ngài đi đến Kosambi. Lúc bấy giờ, các Tỳ kheo nói với Tôn giả La-hầu-la:

- Hiền giả La-hầu-la, Thế Tôn đã đặt ra học giới. Hiền giả nay hãy tìm chỗ ở của mình.

Lúc trước, vì kính trọng Thế Tôn, vì Tôn giả tha thiết học hỏi các học giới, các Tỳ kheo ấy đã tiếp đón La-hầu-la như vào nhà của mình, đã soạn một chiếc giường nhỏ và cho Tôn giả một cái y lam gối. Nhưng hôm ấy, các Tỳ kheo vì sợ vi phạm học giới, nên không cho La-hầu-la chỗ ở.

Hiền giả La-hầu-la không đi đến Thế Tôn là phụ thân của mình, cũng không đi đến Xá-lợi-phất là vị Tướng quân Chánh pháp và là giáo thọ sư của mình, cũng không đi đến Đại-mục-kiền-liên là bậc sư trưởng của mình, lại đi vào phòng vệ sinh của Thế Tôn, như thể đi vào cung điện Phạm thiên và trú ở đấy.

Trong phòng vệ sinh của Đức Phật, cửa luôn luôn khéo đóng, nền làm bằng đất thơm. Hoa và vòng hoa kết thành vòng dọc theo những bức tường. Suốt đêm có cây đèn thắp sáng. Hiền giả La-hầu-la không vì cảnh sang trọng này mà trú ở đấy, chỉ vì các Tỳ kheo bảo tìm lấy chỗ ở, chỉ vì tôn trọng lời khuyên bảo, vì muốn học tập nên trú chỗ ấy.

Thỉnh thoảng, các Tỳ kheo thấy Tôn giả từ xa đi đến, vì mục đích thử thách, thường quăng bên ngoài cái cán chổi hay một ít rác, chờ khi La-hầu-la đi đến, liền hỏi:

- Hiền giả, ai quăng đồ rác này?

Khi được nghe: Chính La-hầu-la đi qua đường này, La-hầu-la không nói:

- Thưa Tôn giả, tôi không biết việc này.

Trái lại, La-hầu-la thường dọn rác ấy đi, khiêm tốn xin lỗi, và sau khi được tha lỗi mới đi. Vì mong muốn học tập như vậy, nên La-hầu-la mới trú tại chỗ ấy.

Rồi trước khi rạng đông, bậc Đạo Sư đứng trước cửa phòng vệ sinh và đắng hắng. Tôn giả đằng hằng lại.

- Ai đó?

- Con là La-hầu-la.

Rồi Tôn giả đi ra đảnh lễ.

- Này La-hầu-la, sao con nằm ở đây?

- Vì không có chỗ ở, bạch Thế Tôn, trước đây các Tỳ kheo cho con ở chung, nay vì sợ phạm tội, không cho con chỗ ở. Nghĩ rằng, đây là một chỗ không va chạm một ai, nên con nằm ở đây!

Thế Tôn xúc động mạnh vì Chánh pháp, suy nghĩ: "Với La-hầu-la, các Tỳ kheo còn vất bỏ như vậy, thì đối với các lớp chúng trẻ mới xuất gia, có gì họ không làm được".

Buổi sáng sớm, Thế Tôn cho họp các Tỳ kheo và hỏi Tướng quân Chánh pháp:

- Này Xá-lợi-phất, ông có biết nay La-hầu-la trú tại chỗ nào không?

- Bạch Thế Tôn, con không biết.

- Này Xá-lợi-phất, La-hầu-la đang ở trong nhà vệ sinh! Này Xá-lợi-phất, nếu các ông vứt bỏ La-hầu-la như vậy, thì đối với các lớp trẻ mới xuất gia, có gì các ông không làm được? Nếu sự việc là vậy, những ai xuất gia trong Giáo pháp này sẽ không ở lại. Bắt đầu từ hôm nay, các ông được phép cho người chưa thọ Đại giới ở chung một hay hai ngày. Đến ngày thứ ba, cho họ ở ngoài, sau khi biết chỗ ở của họ.

Sau khi thêm điều khoản phụ này, Thế Tôn chế định học giới. Lúc bấy giờ, các Tỳ kheo ngồi trong pháp đường tán thán đức hạnh của La-hầu-la:

- Thưa các Hiền giả, hãy xem La-hầu-la tha thiết học tập như thế nào. Khi được hỏi chỗ ở của mình, La-hầu-la không nói: Ta là con Đức Thế Tôn. La-hầu-la không chống đối một Tỳ kheo nào, nhưng đã đến ở phòng vệ sinh!

Khi các Tỳ kheo đang nói như vậy, bậc Đạo Sư đến tại pháp đường, ngồi xuống bảo tọa có trang hoàng và hỏi:

- Này các Tỳ kheo, các ông nay ngồi ở đây đang nói chuyện gì?

- Bạch Thế Tôn, chúng con nói đến lòng tha thiết học tập của La-hầu-la, không nói chuyện gì khác.

Bậc Đạo Sư nói:

- Không phải chỉ nay La-hầu-la mới tha thiết học tập, mà trước kia khi làm bàng sanh, cũng đã tha thiết học tập rồi.

Và Thế Tôn kể câu chuyện quá khứ.

(còn tiếp)